

Số: 63/KH-NBK

Buôn Hồ, ngày 25 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” tại Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm thực hiện đợt phát động 100 ngày cao điểm từ 10/10/2025 đến 20/12/2025)

Căn cứ Kế hoạch số 1163/SKHCHN-CĐS ngày 22/9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk về việc hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu đợt phát động 100 ngày cao điểm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.

Căn cứ Công văn số 819/SGDĐT-QLCLCNTT ngày 22/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc triển khai nhiệm vụ trong đợt phát động 100 ngày cao điểm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.

Căn cứ Công văn số 593/UBND-VHXH ngày 25 /9/2025 của UBND phường Buôn Hồ về việc triển khai nhiệm vụ trong đợt phát động 100 ngày cao điểm thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, phường Buôn Hồ, nay nhà trường xây dựng kế hoạch Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” thực hiện đợt phát động 100 ngày cao điểm từ 10/10/2025 đến 20/12/2025) như sau:

1. Mục đích

Trang bị cho 100% học sinh nhà trường các kỹ năng số cơ bản, phù hợp đặc điểm lứa tuổi tiểu học, góp phần hình thành năng lực số ban đầu cho học sinh trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia.

Giúp học sinh biết ứng dụng công nghệ số trong học tập, sinh hoạt và giao tiếp, bước đầu tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, mua sắm – thanh toán trực tuyến an toàn, đồng thời có khả năng tự bảo vệ bản thân trên không gian mạng.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBGVNV, học sinh và phụ huynh trong việc đồng hành, hướng dẫn con em sử dụng công nghệ số an toàn, sáng tạo và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải nghiêm túc, đồng bộ, có kế hoạch cụ thể, tránh hình thức, đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của UBND phường và Sở GD&ĐT.

Nội dung giáo dục kỹ năng số được thiết kế ngắn gọn, dễ hiểu, gần gũi với thực tiễn học sinh tiểu học, kết hợp linh hoạt giữa dạy học chính khóa, ngoại khóa và trải nghiệm.

Có sự tham gia đầy đủ, tích cực của toàn thể CBGVNV và học sinh, huy động

sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – phụ huynh – cộng đồng.

Kết quả phải có minh chứng cụ thể (hình ảnh, video, sản phẩm học sinh, báo cáo chuyên đề...) để phục vụ công tác sơ kết, tổng kết.

II. Nội dung kỹ năng số triển khai

Thực hiện tối thiểu **05 nhóm kỹ năng số cơ bản**:

1. Sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Hướng dẫn HS (qua phụ huynh, GV) biết cách tra cứu điểm thi, hồ sơ học tập, đăng ký dịch vụ công trong giáo dục.

Mục tiêu

Giúp học sinh làm quen với khái niệm dịch vụ công trực tuyến, hiểu rằng đây là các dịch vụ của Nhà nước cung cấp trên môi trường mạng (không phải ra trực tiếp cơ quan hành chính).

Biết một số dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục gần gũi với học sinh và phụ huynh, như: Tra cứu điểm học tập, kết quả rèn luyện. Đăng ký tuyển sinh trực tuyến (đầu cấp, chuyên trường). Đăng ký các dịch vụ hành chính công trong giáo dục (xin cấp lại học bạ, xác nhận học sinh).

Hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công an toàn, minh bạch, thay vì phụ thuộc vào giấy tờ thủ công.

Nội dung triển khai

Giới thiệu chung cho học sinh (qua tiết Tin học và sinh hoạt lớp):

Dịch vụ công trực tuyến là gì? Vì sao cần sử dụng?

Lợi ích: tiết kiệm thời gian, nhanh chóng, minh bạch.

Ví dụ thực tế: Giáo viên trình chiếu minh họa cách phụ huynh tra cứu điểm của con trên cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT. Giới thiệu giao diện một số cổng dịch vụ công trong giáo dục (có hình ảnh minh họa, video ngắn).

Hoạt động trải nghiệm cho học sinh (có sự hướng dẫn của phụ huynh và GV/CN):

Khối 1–2: Làm quen qua trò chơi “Ai nhanh hơn” (quan sát hình ảnh, chọn đúng biểu tượng dịch vụ công).

Khối 3–4: Quan sát phụ huynh hoặc GV thao tác tra cứu điểm trực tuyến, sau đó HS kể lại quy trình bằng lời.

Khối 5: HS được thực hành giả lập (trên máy tính phòng Tin học hoặc qua phiếu mô phỏng) cách nhập thông tin để “tra cứu điểm”, “đăng ký tuyển sinh” (dữ liệu giả định).

Phụ huynh hỗ trợ

Hướng dẫn con thao tác trên điện thoại/máy tính tại nhà.

Cùng con đăng nhập vào Cổng thông tin dịch vụ công giáo dục (khi có yêu cầu thực tế, như đăng ký tuyển sinh).

Giám sát, nhắc nhở con không chia sẻ thông tin cá nhân bừa bãi khi dùng mạng.

Minh chứng thực hiện

Hình ảnh HS tham gia hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm.

Video hướng dẫn ngắn do GV Tin học thực hiện.

Biên bản chuyên đề “Kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến”.

2. Mua sắm trực tuyến: Giới thiệu khái niệm mua hàng online, cách lựa chọn an toàn.

Mục tiêu

Giúp học sinh hiểu khái niệm mua hàng trực tuyến (online), nhận biết được sự khác biệt giữa mua trực tiếp và mua qua mạng.

Hình thành cho các em thói quen lựa chọn an toàn khi tiếp cận mua sắm online cùng gia đình.

Góp phần nâng cao ý thức cảnh giác trước các thông tin quảng cáo, khuyến mãi không chính thống, lừa đảo.

Nội dung triển khai

Giới thiệu khái niệm:

Mua sắm trực tuyến là việc đặt mua sản phẩm qua điện thoại, máy tính, thông qua các ứng dụng, website.

So sánh nhanh: Mua trực tiếp (ra cửa hàng) – Mua online (xem hàng qua hình ảnh).

Ví dụ minh họa: Giáo viên trình chiếu một số hình ảnh quen thuộc như: Shopee, Lazada, Tiki, Sendo... (giải thích “siêu thị trực tuyến”).

Giới thiệu trường hợp phụ huynh đặt mua sách giáo khoa, đồ dùng học tập online.

Nguyên tắc an toàn cơ bản:

Chỉ mua hàng qua website/app uy tín.

Không tự ý mua hàng khi chưa có sự đồng ý của cha mẹ.

Luôn so sánh giá, xem đánh giá của người mua trước.

Không cung cấp thông tin cá nhân, số tài khoản, mật khẩu cho người lạ.

Hoạt động trải nghiệm theo khối lớp

Khối 1–2: Tổ chức trò chơi “Chọn đúng – chọn sai” với hình ảnh: ví dụ hình 1 là cửa hàng uy tín (có tên rõ ràng, nhiều người mua), hình 2 là cửa hàng giả mạo. HS chọn và giải thích.

Khối 3–4: GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh một đơn hàng online (ví dụ: mua bút, vở, sách), chỉ rõ tên sản phẩm, giá, đánh giá... HS thảo luận: “Nếu là em, em có mua không? Vì sao?”.

Khối 5: HS thực hành giả lập: GV chuẩn bị hình ảnh các bước mua hàng online (chọn sản phẩm → cho vào giỏ → xem đánh giá → thanh toán). HS sắp xếp lại theo đúng quy trình.

Vai trò phụ huynh

Phụ huynh cho con quan sát quá trình đặt mua online thật (sách, đồ dùng học tập). Giải thích lý do chọn cửa hàng uy tín, hướng dẫn con cách kiểm tra đánh giá. Nhắc nhở HS không tự ý mua hàng, không bấm vào đường link lạ.

Minh chứng thực hiện

Phiếu thảo luận nhóm của HS (khối 3–5).

3.Thanh toán trực tuyến: Làm quen với khái niệm ví điện tử, thanh toán học phí không dùng tiền mặt (thông qua phụ huynh).

Mục tiêu

Giúp học sinh làm quen với khái niệm thanh toán trực tuyến, hiểu rằng đây là việc trả tiền qua mạng mà không cần dùng tiền mặt trực tiếp. Nhận biết một số hình thức thanh toán phổ biến: ví điện tử (Momo, ZaloPay, ViettelPay...), thẻ ngân hàng, quét mã QR. Hình thành ý thức chỉ thực hiện thanh toán trực tuyến dưới sự hướng dẫn của người lớn, tuyệt đối không tự ý sử dụng.

Nội dung triển khai

Khái niệm đơn giản: Thanh toán trực tuyến là cách “trả tiền qua điện thoại/máy tính” khi mua hàng online hoặc nộp các khoản phí dịch vụ.

Ví dụ minh họa: Phụ huynh thanh toán học phí qua ví điện tử, phụ huynh nộp tiền ăn bán trú qua tài khoản ngân hàng. Mua sách, dụng cụ học tập online bằng thẻ ngân hàng. Trả tiền điện/nước qua ứng dụng điện thoại.

Nguyên tắc an toàn: Chỉ thanh toán trên ứng dụng/website uy tín. Luôn cần sự đồng ý và hỗ trợ của cha mẹ. Tuyệt đối không chia sẻ mật khẩu, mã OTP, thông tin thẻ với người khác.

Hoạt động trải nghiệm theo khối lớp

Khối 1–2: GV cho HS xem hình ảnh “mua đồ bằng tiền mặt” và “mua đồ bằng ví điện tử” → HS so sánh giống và khác nhau.

Khối 3–4: GV chiếu video ngắn (2–3 phút) minh họa phụ huynh dùng điện thoại quét mã QR để thanh toán → HS thảo luận: “Thanh toán như vậy có lợi gì?”.

Khối 5: HS tham gia trò chơi giả lập: GV phát thẻ giả (thẻ học sinh), hướng dẫn thao tác “nhập mật khẩu giả lập” để thanh toán một món hàng nhỏ (quy trình minh họa, không dùng tiền thật).

Phụ huynh phối hợp

Giới thiệu cho con biết cách mình thanh toán học phí, điện nước... qua ứng dụng. Cho con quan sát quá trình thanh toán, giải thích từng bước. Nhắc nhở HS không bao giờ tự ý dùng thẻ hoặc ví điện tử khi không có người lớn.

Minh chứng thực hiện

Ảnh chụp HS xem video minh họa, tham gia trò chơi giả lập.

Biên bản chuyên đề “Thanh toán trực tuyến an toàn”.

Sản phẩm thảo luận nhóm (HS nêu lợi ích và lưu ý khi thanh toán online).

4.Kỹ năng tự bảo vệ trên không gian mạng: Nhận diện thông tin xấu độc, giữ bí mật tài khoản, an toàn khi sử dụng mạng xã hội.

Mục tiêu

Giúp học sinh nhận biết các nguy cơ trên internet: thông tin sai lệch, nội dung xấu độc, trò chơi nguy hiểm, người lạ kết bạn.

Hình thành thói quen giữ bí mật thông tin cá nhân (tên thật, địa chỉ, số điện thoại, mật khẩu, mã OTP).

Trang bị cho học sinh một số nguyên tắc an toàn cơ bản khi sử dụng mạng xã hội và internet.

Nội dung triển khai

Nhận diện thông tin xấu độc: Tin giả, tin đồn thất thiệt. Hình ảnh, video bạo lực, phản cảm. Quảng cáo, đường link lạ, game không lành mạnh.

Nguyên tắc an toàn cho học sinh tiểu học: Không chia sẻ thông tin cá nhân, mật khẩu cho bất kỳ ai ngoài cha mẹ. Không bấm vào đường link lạ hoặc tải ứng dụng không rõ nguồn gốc. Không nhận lời kết bạn từ người lạ trên mạng xã hội. Khi gặp nội dung xấu độc → báo ngay cho thầy cô, cha mẹ.

Làm quen quy tắc “3 KHÔNG – 3 NÊN”:

3 KHÔNG: Không chia sẻ bí mật – Không gặp người lạ quen qua mạng – Không tin ngay thông tin chưa kiểm chứng.

3 NÊN: Nên hỏi cha mẹ/thầy cô – Nên dùng ứng dụng học tập chính thống – Nên giới hạn thời gian online.

Hoạt động trải nghiệm theo khối lớp

Khối 1–2: Trò chơi “Đèn xanh – đèn đỏ”: GV đưa hình ảnh (ví dụ: trang học trực tuyến → đèn xanh; đường link lạ → đèn đỏ). HS giơ bảng để lựa chọn.

Khối 3–4: Thảo luận nhóm: “Nếu em nhận được lời kết bạn từ một người lạ thì em sẽ làm gì?”.

Khối 5: Xem đoạn video ngắn về tình huống bị lừa đảo qua mạng → HS phân tích, rút ra bài học.

Phụ huynh phối hợp

Thiết lập mật khẩu an toàn, giới hạn thời gian sử dụng thiết bị cho con.

Đồng hành cùng con khi con dùng mạng, nhắc nhở con báo ngay khi gặp vấn đề bất thường.

Hướng dẫn con phân biệt trang web, ứng dụng uy tín và không uy tín.

Minh chứng thực hiện

Biên bản sinh hoạt chuyên đề “An toàn trên không gian mạng”.

Sản phẩm thảo luận nhóm (giải pháp bảo vệ bản thân khi online).

5. **Sử dụng các nền tảng số phục vụ học tập:** Google Meet, Zoom, Teams, các kho học liệu số, phần mềm học trực tuyến.

Mục tiêu: Giúp học sinh làm quen và biết sử dụng một số nền tảng học tập trực tuyến phổ biến như Google Meet, Zoom, Microsoft Teams.

Biết cách khai thác kho học liệu số (sách điện tử, video bài giảng, thư viện số).

Hình thành thói quen ứng dụng công nghệ vào học tập, tự tìm kiếm tài liệu, luyện tập qua phần mềm học trực tuyến.

Nội dung triển khai

Làm quen nền tảng học trực tuyến: Học sinh biết cách đăng nhập vào Google Meet, Zoom để tham gia lớp học online (dưới sự hướng dẫn của giáo viên). Hiểu ý nghĩa các biểu tượng cơ bản: bật/tắt micro, bật/tắt camera, giơ tay phát biểu.

Sử dụng kho học liệu số: Giới thiệu thư viện học liệu số của Bộ GD&ĐT, các website học tập chính thống. Tập cho HS tìm một cuốn sách điện tử, video bài giảng hoặc bài tập trực tuyến phù hợp lứa tuổi.

Phần mềm học trực tuyến: Giới thiệu một số phần mềm luyện Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh dành cho tiểu học. Hướng dẫn cách đăng nhập, làm bài tập, nộp kết quả.

Hoạt động trải nghiệm theo khối lớp

Khối 1–2: GV mở Google Meet/Zoom cho HS tham gia thử trong lớp, các em tập bật/tắt micro, camera.

Khối 3–4: HS thực hành truy cập một kho học liệu số (do GV chuẩn bị), tìm và mở một video học tập.

Khối 5: HS trải nghiệm làm bài tập trực tuyến trên phần mềm (ví dụ: luyện Toán online, học Tiếng Anh qua app).

Vai trò phụ huynh:

Hỗ trợ HS cài đặt ứng dụng học tập trên thiết bị tại nhà. Giám sát con khi dùng mạng, nhắc nhở con chỉ sử dụng nền tảng học tập chính thống.

Cùng con khai thác học liệu số, khuyến khích con tự học và rèn luyện thêm.

Nguyên tắc an toàn

Không sử dụng tài khoản lạ, không chia sẻ link lớp học cho người ngoài. Chỉ tải ứng dụng từ cửa hàng chính thức (Google Play, App Store). Khi gặp sự cố kỹ thuật hoặc có người lạ tham gia, HS cần báo ngay cho GV hoặc phụ huynh.

Minh chứng thực hiện: Ảnh chụp HS tham gia Google Meet/Zoom. Video HS thao tác tìm học liệu số. Bảng tổng hợp kết quả làm bài trực tuyến của HS khối 5.

III. Đối tượng

Toàn thể học sinh nhà trường.

CBGVNV tham gia tập huấn, hướng dẫn.

IV. Hình thức tổ chức

| Đối tượng | Công việc | Thời gian thực hiện | Minh chứng |
|----------------------|--|--|--|
| Đ/c Thủy (HT) | Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước UBND phường; ký ban hành kế hoạch, báo cáo | Xuyên suốt đợt 100 ngày | Kế hoạch đã ký; báo cáo tổng hợp có dấu |
| Đ/c Vân Anh (PHT) | Tổ chức chuyên đề cho giáo viên theo dõi tiến độ triển khai; đôn đốc các tổ chuyên môn thực hiện | Trước 10/10/2025 và xuyên suốt | Bản kế hoạch chi tiết; biên bản họp triển khai; KHBD của GV; danh sách GV tham gia |
| Giáo viên | Thiết kế nội dung 5 kỹ năng số; tập huấn CBGVNV; phối hợp tổ chức ngoại khóa | Tháng 10/2025 (tập huấn); tháng 11/2025 (ngoại khóa) | Tài liệu tập huấn; hình ảnh/clip buổi ngoại khóa; |
| Đ/c Tình TPT Đội | Lồng ghép nội dung kỹ năng số trong sinh hoạt Đội, Sao Nhi đồng; tổ chức trò chơi, | Tháng 10–11/2025 | Thể hiện trong kế hoạch ; Ảnh chụp HS tham gia; |
| GVCN các lớp | Triển khai đến HS; phối hợp phụ huynh hướng dẫn HS thực hành kỹ năng số | Tháng 10–12/2025 | Sổ chủ nhiệm; phiếu giao việc cho HS; hình ảnh lớp học, KHBD. |
| Toàn thể CBGVNV | Tham gia tập huấn, triển khai nội dung tới HS trong giờ Tin học, sinh hoạt lớp, trải nghiệm | Tháng 10–11/2025 | Bảng điểm danh tập huấn; ảnh lớp học; SP thực hành HS |
| Học sinh toàn trường | Tham gia học tập, trải nghiệm 5 kỹ năng số; tham gia ngoại khóa toàn trường | Tháng 10–12/2025 | Ảnh/clip hoạt động; |
| Văn thư | Thu thập minh chứng, tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết; tham mưu Hiệu trưởng nộp đúng hạn | Sơ kết cuối 11/2025; tổng kết 20/12/2025 gửi Phòng VH-XH | Báo cáo sơ kết, tổng kết; file ảnh/video; minh chứng nộp cấp trên |

Trên đây là Kế hoạch Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” tại Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm thực hiện đợt phát động 100 ngày cao điểm từ 10/10/2025 đến 20/12/2025) yêu cầu CBQL, giáo viên, nhân viên toàn trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Buôn Hồ (b/c);
- HT, PHT, GV, NV (t/hiện)
- TPT Đội (t khai)
- Lưu: VT (Q-Ks)

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thủy